TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÓC SƠN - TP. HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2019/HSST
Ngày: 24/4/2019

NHÂN DANH
N- ỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓC SƠN - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: **Ông Nguyễn Khắc Hải.**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Vũ Anh Chi.**

Nghề nghiệp: Cán bộ nghỉ h- u.

2. Bà **Đào Thị Đoan.**

Nghề nghiệp: Cán bộ nghỉ h- u.

Th- ký phiên toà: Bà **Nguyễn Hà Ngân –** Th- ký Toà án nhân dân huyện Sóc Sơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn tham gia phiên toà:

Ông **V- ơng Xuân Hoan** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 4 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Sóc Sơn- Tp Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 29/2019/HSST ngày 20 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đ- a vụ án ra xét xử số 42/2019/QĐXXST- HS ngày 03/4/2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 06/2019/HS- QĐ ngày 16/4/2019 đối với bị cáo:

1. Họ và tên**: Lê Văn M,** sinh năm 1996.

ĐKHKTT: LC- XG- Sóc Sơn- Hà Nội; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: Lớp 11/12; Con ông Lê Văn T và bà Nguyễn Thị T; Vợ,con: Ch- a có; Theo danh chỉ bản số 000000050 do Công an huyện Sóc Sơn lập ngày 14/12/2018 thì bị cáo ch- a có tiền án, tiền sự.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/12/2018, có mặt tại phiên toà.

+ Ng□ời có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Anh **Nguyễn Văn T**- sinh năm 1987.

Địa chỉ: LC- XG- Sóc Sơn- Hà Nội.

- Anh **Nguyễn Duy H**- sinh năm 1996.

Địa chỉ: LC- XG- Sóc Sơn- Hà Nội.

+ Ng□ời làm chứng:

- Anh **Nguyễn Văn D**- sinh năm 1993.

Địa chỉ: VL- PL- Sóc Sơn- Hà Nội.

(Có mặt anh T, anh H;Vắng mặt anh D)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án đ- ợc tóm tắt nh- sau:

Hồi 11h15' ngày 12/12/2018, tại khu vực nhà nghỉ Linh Chi, thôn VL, xã PL, Sóc Sơn, Hà Nội, Công an huyện Sóc Sơn tiến hành kiểm tra đối với Lê Văn M, Nguyễn Duy H cùng sinh năm 1996, trú tại LC, Xuân Giang và Nguyễn Văn D, sinh 1993, cùng trú tại thôn VL, xã PL, huyện Sóc Sơn. Quá trình kiểm tra, phát hiện tạm giữ của D 01 đoạn ống hút chứa tinh thể màu trắng. D khai chất tinh thể màu trắng là ma túy mua của M. Ngoài ra, tạm giữ của M 01 chiếc điện thoại Iphone có số thuê bao 0383662404, số tiền 500.000đ, tạm giữ của H 01 điện thoại di động Nokia có số thuê bao 0388203029.

Tại bản kết luận số 9398 ngày 19/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Tp Hà Nội, kết luận tinh thể màu trắng thu giữ của D là Methamphetamine, khối lượng 0,031 gam; Xét nghiệm nước tiểu của M, H, D đều phản ứng dương tính với ma túy.

Tại Cơ quan điều tra Lê Văn M khai nhận: Khoảng 10h ngày 12/12/2018, H sử dụng số thuê bao 0388203029 gọi đến số thuê bao 0383662404 của M đặt vấn đề mua ma túy, M nói còn số ma túy với giá 500.000đ, H đông ý mua và hẹn M đến khu vực nhà nghỉ Linh Chi tại thôn VL, PL để giao nhận ma túy và tiền. Sau đó, M thuê xe đi đến khu vực nhà nghỉ Linh Chi để gặp H và D, D đưa cho M 500.000đ (05 tờ mệnh giá 100.000đ) M đưa lại cho D 01 đoạn ống hút chứa ma túy, D cất ma túy vào túi quần phía trước bên phải, sau đó thì bị cơ quan công an kiểm tra tạm giữ. M khai số ma túy bán cho D và H được M mua ngày 11/12/2018 của một người nam giới không quen biết ở khu vực cổng chào thị xã Phổ Yên, Thái Nguyên với giá 400.000đ, M bán cho H, D được 500.000đ để kiếm lời chênh lệch.

Lời khai của Nguyễn Duy H: Do có nhu cầu sử dụng ma túy, nên khoảng 10h ngày 12/12/2018, H và D có bàn nhau mua ma túy về cùng sử dụng. H gọi điện cho M đặt vấn đề mua ma túy, M đồng ý và hẹn gặp nhau ở khu vực nhà nghỉ Linh Chi để giao ma túy và tiền. Đến 11h15 cùng ngày H và D gặp M, D đưa cho M số tiền 500.000đ (05 tờ mệnh giá 100.000đ) là tiền của D, M đưa lại cho D 01 đoạn ống hút màu trắng chứa ma túy, D cất vào túi trước bên phải, sau đó cả ba bị cơ quan công an kiểm tra tạm giữ như trên.

Lời khai của Nguyễn Văn D phù hợp với lời khai của M và H.

Tại biên bản kiểm tra điện thoại số thuê bao 0388203029 của Nguyễn Văn H, và số thuê bao 0383662404 của Lê Văn M đều thể hiện các cuộc gọi trao đổi việc mua bán ma túy theo lời khai của các đối tượng.

Tại Cơ quan CSĐT – Công an huyện Sóc Sơn cũng nh- tại phiên toà hôm nay, Lê Văn M đã khai nhận về hành vi của mình. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai ng- ời làm chứng, sơ đồ hiện trường, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Cáo trạng số: 29/CT-VKS-HS ngày 11/3/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn truy tố Lê Văn M về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo Khoản 1 Điều 251 BLHS 2015 .

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích, đánh giá tính chất, nội dung vụ án giữ nguyên quyết đinh truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nh- Cáo trạng đã nêu. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản1 Điều 251- BLHS 2015, Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Uỷ ban th- ờng vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Toà án:

Xử phạt: Lê Văn M từ 24 đến 30 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam: 12/12/2018.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị cho tịch thu tiêu huỷ số ma tuý công an đã thu giữ là một phong bì niêm phong có chữ ký của Nguyễn Duy H và giám định viên bên trong chứa ma túy là Methamphetamine, khối lượng 0,031gam.

Tịch thu sung công 500.000 tiền bán ma túy của Lê Văn M.

Tịch thu bán sung công 01 điện thoại di động kiểu dáng Nokia vỏ màu đen đã thu giữ của Nguyễn Duy H, đây là ph- ơng tiện liên lạc để mua bán trái phép chất ma túy với M.

Trả lại anh Nguyễn Văn T 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone 6s vỏ màu đen do đây là tài sản của anh T cho M m- ợn sử dụng, anh T không biết M sử dụng để làm ph- ơng tiện liên lạc bán ma túy.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào tài liệu đ- ợc thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đánh giá toàn bộ chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những ng- ời tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã đ- ợc tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định nh- sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng đối với việc khởi tố điều tra, truy tố bị cáo Lê Văn M của các cơ quan tiến hành tố tụng và ng- ời tiến hành tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án: Việc Cơ quan điều tra Công an huyện Sóc Sơn, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn cũng nh- Điều tra viên, Kiểm sát viên tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hoàn toàn đúng quy định pháp luật về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Do vậy, các hành vi cũng nh- quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và ng- ời tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Tại phiên toà, bị cáo Lê Văn M đã khai nhận hành vi phạm tội nh- nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai ng- ời làm chứng, sơ đồ hiện tr- ờng, kết luận giám định cũng nh- với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Do đó có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 10h ngày 12/12/2018, H sử dụng số thuê bao 0388203029 gọi đến số thuê bao 0383662404 của M đặt vấn đề mua ma túy, M nói còn số ma túy với giá 500.000đ, H đồng ý mua và hẹn M đến khu vực nhà nghỉ Linh Chi tại thôn VL, PL để giao nhận ma túy và tiền. Sau đó, M thuê xe đi đến khu vực nhà nghỉ Linh Chi để gặp H và D, D đưa cho M 500.000đ (05 tờ mệnh giá 100.000đ) M đưa lại cho D 01 đoạn ống hút chứa ma túy, D cất ma túy vào túi quần phía trước bên phải, sau đó thì bị cơ quan công an kiểm tra tạm giữ. M khai số ma túy bán cho D và H được M mua ngày 11/12/2018 của một người nam giới không quen biết ở khu vực thị xã Phổ Yên, Thái Nguyên với giá 400.000đ, M bán cho H, D được 500.000đ để kiếm lời chênh lệch 100.000đ.

Tại bản kết luận giám định số 9398 ngày 19/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Tp Hà Nội, kết luận tinh thể màu trắng thu giữ của D là Methamphetamine, khối lượng 0,031 gam; Xét nghiệm nước tiểu của M, H, D đều phản ứng dương tính với ma túy.

Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma tuý đ- ợc quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Điều khoản này quy định mức hình phạt tù từ hai đến bảy năm. Ngoài ra ng- ời phạm tôi còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng theo Khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn truy tố bị cáo là có căn cứ, phù hợp pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, chẳng những đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý nhà n- ớc về chất ma tuý, xâm phạm trật tự an toàn xã hội mà còn làm gia tăng các loại tội phạm về ma tuý cũng nh- các tội phạm khác. Đối với ma tuý đá, ngoài việc huỷ hoại sức khoẻ còn gây ra chứng ảo giác, loạn thần dẫn đến lầm t- ởng, không làm chủ đ- ợc hành vi gây ra nhiều hậu quả đáng tiếc khác. Bị cáo nhận thức đ- ợc hành vi của mình là vi phạm pháp luật nh- ng do thiếu rèn luyện, tu d- ỡng nên đã cố ý phạm tội.

[2] Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét: Tại phiên toà bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ đ- ợc quy đinh tại

điểm s Khoản 1 Điều 51 BLHS 2015, ngoài ra bị cáo không còn tình tiết giảm nhẹ nào khác và cũng không có tình tiết tăng nặng. Hành vi của bị cáo làm cho tình hình trị an thêm phức tạp, bị cáo chỉ có một tình tiết giảm nhẹ nh- ng bản thân bị cáo có nghiện ma tuý, không chịu rèn luyện tu d- ỡng, coi th- ờng pháp luật do đó cần phải lên mức hình phạt nghiêm khắc là hình phạt tù có thời hạn đối với hành vi phạm tội của bị cáo mới t- ơng xứng với tính chất và mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo và có đủ tác dụng giáo dục bị cáo, góp phần vào phòng việc ngừa chung.

Đối với ng- ời bán ma tuý cho Lê Văn M: Bị cáo khai mua của ng- ời không quen biết ở cổng chào Phổ Yên- Thái Nguyên, Cơ quan điều tra không làm rõ đ- ợc nên không đề cập xử lý là có căn cứ.

Đối với Nguyễn Duy H và Nguyễn Văn D là ng- ời mua ma túy đá của M nh- ng với mục đích để sử dụng, trọng l- ợng ma túy ch- a đủ cấu thành để xử lý hình sự nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử phạt hành chính với hình thức phạt tiền đối với H và D là phù hợp.

[3] Về vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 điện thoại Nokia của Nguyễn Duy H, đây là ph- ơng tiện liên lạc để mua bán trái phép chất ma túy với M vì vậy cần tịch thu bán sung công 01 điện thoại di động kiểu dáng Nokia vỏ màu đen đã thu giữ của Nguyễn Duy H.

Đối với điện thoại Iphone 6s thu giữ của Lê Văn M: Đây là tài sản của anh T cho M m- ợn sử dụng do M là em rể, anh T không biết M sử dụng để làm ph- ơng tiện liên lạc bán ma túy nên cần trả lại anh Nguyễn Văn T 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone 6s vỏ màu đen.

Đối với số tiền bán ma túy đã thu giữ của M: Cho tịch thu sung công 500.000 tiền bán ma túy của Lê Văn M cho Nguyễn Duy H.

Đối với số ma tuý công an đã thu giữ: Tịch thu tiêu huỷ số ma tuý công an đã thu giữ là một phong bì niêm phong có chữ ký của Nguyễn Duy H và giám định viên bên trong chứa ma túy là Methamphetamine, khối lượng 0,031gam.

Tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định hình phạt bổ sung đối với ng- ời phạm tội. Xét bị cáo chỉ có nghề nghiệp chính là làm ruộng, không xác định đ- ợc tài sản và thu nhập nên không áp dụng.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 251; Điểm s Khoản 1 Điều 51- Bộ luật hình sự năm 2015.

- Xử phạt: Lê Văn M 30 (ba m- ơi) tháng tù về tội ***Mua bán trái phép chất ma tuý***.

Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam: 12/12/2018.

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2105; Điều 106, 136; Điều 331,333,336,337 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Uỷ ban th- ờng vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tịch thu sung công 500.000 tiền bán ma túy của Lê Văn M cho Nguyễn Duy H.

Tịch thu bán sung công 01 điện thoại di động kiểu dáng Nokia vỏ màu đen đã thu giữ của Nguyễn Duy H.

Trả lại anh Nguyễn Văn T 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone 6s vỏ màu đen.

Tịch thu tiêu huỷ một phong bì niêm phong có chữ ký của Nguyễn Duy H và giám định viên bên trong chứa ma túy là Methamphetamine, khối lượng 0,031gam.

(Tình trạng vật chứng nh- biên bản bản giao giữa Công an huyện Sóc Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn).

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

□n xử công khai, sơ thẩm. Bị cáo, ng- ời có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân TP Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ng- ời có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chỉ có quyền kháng cáo về phần có liên quan.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán- chủ toạ phiên toà

Nguyễn Khắc Hải

Nơi nhận:
- VKSND. huyện Sóc Sơn
- Công an huyện Sóc Sơn
- THA huyện Sóc Sơn (để thi hành)
- Bị cáo.
- L- u: HS, VP.